



Họ và tên:.....

Lớp:.....

Mục tiêu: *Biết đọc hiểu văn bản, biết viết tiếp câu tạo thành câu ghép chứa cặp quan hệ từ tương phản, ôn tập văn kể chuyện.*

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT 5 – TUẦN 22

Bài 1. *Đọc đoạn trích sau và khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:*

HỘI MÙA THU

Cái sông ấy nhỏ như một đầm lầy, nhưng cũng quy tụ biết bao nhiêu sinh vật. Mùa thu đến, mang theo làn hương dịu dịu của cỏm xanh thì anh chàng Dế Mèn trở về quê hương với cây vĩ cầm. Rừng cỏ may vang động tiếng nói tiếng cười. Họ đang chuẩn bị cho đêm hội đầy !

Màn đêm buông xuống, ông trăng hiện ra vành vạnh, tròn như một mâm cỗ chan chứa ánh vàng. Đêm hội bắt đầu trong tiếng vỗ tay rì rào của rừng cỏ, trong muôn vàn âm thanh khác lạ của đất trời. Những chàng đom đóm như những ngọn đèn sáng lập lờ nhẹ nhàng quanh sân khấu. Những giọng hát, những điệu múa chan hòa trong hương sen thơm thoang thoảng. Mặt ai cũng vui tươi, rạng rỡ như được thắp đèn.

Chợt tiếng đàn của chàng Dế Mèn vút lên, cao bát ngát. Tất cả lặng im. Chỉ có tiếng đàn như được tiếp sức sống, khi dịu dàng, rủ rủ như dòng suối bạc trong suốt lách trong rừng thu, khi âm u huyền bí, khi lạnh lạnh tiếng chim. Đất trời như nín thở. Những bầy cá thoi giỡn trắng, nhịp nhàng nép bên tán lá sen mát rượi.

(Theo Nguyễn Thị Châu Giang)

1. Vì sao rừng cỏ may vang động tiếng nói tiếng cười?
 - A. Vì mùa thu đến mang làn hương dịu dịu của cỏm xanh.
 - B. Vì những sinh vật ở đó đang chuẩn bị cho một đêm hội.
 - C. Vì anh chàng Dế Mèn trở về quê hương với cây vĩ cầm.
2. Đêm hội mùa thu diễn ra vào lúc nào?
 - A. Khi trăng hiện ra vành vạnh như mâm cỗ đầy ánh vàng.
 - B. Khi âm thanh của giọng hát chan hòa trong hương sen.
 - C. Khi anh chàng Dế Mèn trở về quê hương với cây vĩ cầm.
3. Chi tiết nào dưới đây không diễn tả khung cảnh đêm hội mùa thu?
 - A. Tiếng vỗ tay rì rào của rừng cỏ và trong muôn vàn âm thanh khác lạ của đất trời.
 - B. Mùa thu đến, mang theo làn hương dịu dịu của cỏm xanh thì anh chàng Dế Mèn trở về quê hương với cây vĩ cầm.
 - C. Những chàng đom đóm như những ngọn đèn sáng lập lờ nhẹ nhàng quanh sân khấu.



Bài 2. Điền vào chỗ trống một vế câu để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản:

1. Dù cuộc sống còn rất nhiều khó khăn nhưng.....
2. Tuy hàng xóm đã cùng nhau giúp đỡ nhưng.....
3.nhưng những chiến sĩ vẫn bám biển để bảo vệ vùng trời tổ quốc.

Bài 3. Nối loại văn bản ở cột A với đặc điểm chức năng phù hợp ở cột B:

A
Kể chuyện
Đon
Miêu tả

B
Vẽ lại bằng lời những đặc điểm nổi bật của cảnh, của người, của vật để giúp người nghe, người đọc hình dung được các đối tượng ấy như vốn có trong thực tế đời sống.
Kể lại một chuỗi sự việc có mở đầu, có kết thúc, liên quan đến một hay một số nhân vật nhằm nêu lên một ý nghĩa nào đó.
Viết theo mẫu để trình bày, đề đạt nguyện vọng.

Bài 4. Hãy kể lại một câu chuyện em được nghe hoặc được đọc theo cách kể của em.

Gợi ý: Em có thể kể lại câu chuyện bằng ngôi kể khác hoặc kể lại theo một trình tự khác.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Đố vui – vui đố

Đề nguyên dùng dán đồ chơi,
Thêm huyền lại ở tận nơi mái nhà,
Thêm nặng ăn ngọt lắm nha,
Nếu mà thêm sắc cắt may áo quần

Là chữ:.....